

Số: 10/2000/QĐ-UB-ĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
V/v điều chỉnh giá nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh dịch vụ.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Thông tư số 03/1999/TTLT-BXD-BVGCP ngày 16/6/1999 của Liên Bộ Xây dựng - Ban Vật giá Chính phủ ;
- Xét đề nghị của Liên Sở Tài chính-Vật giá, Sở Giao thông công chính tại công văn số 04/LS/TCVG-SGTCC ngày 24/02/2000 về việc điều chỉnh mức giá thu tiền nước ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay điều chỉnh giá bán 1m³ nước máy trên toàn thành phố như sau

Số TT	Đối tượng sử dụng nước	Đơn giá (đ/m³)
01	Các hộ dân cư : . Trong định mức từ 4m ³ đầu/người/tháng trở xuống. . Trên 4m ³ đến 6m ³ người/tháng. . Trên 6m ³ đến 10m ³ người/tháng. . Trên 10m ³ người/tháng.	1.700 2.500 3.200 4.000
02	Cơ quan hành chính sự nghiệp, đoàn thể : . Trong định mức : từ 1m ³ người/tháng trở xuống. . Vượt định mức : trên 1m ³ người/tháng	2.200 3.000
03	Đơn vị sản xuất	4.000
04	Đơn vị kinh doanh dịch vụ	6.500

Điều 2.- Về đối tượng sử dụng nước :

1- Các hộ dân cư :

Bao gồm tất cả các hộ dân cư, cán bộ, công nhân, viên chức thuộc các cơ quan Nhà nước và nhân dân, tính trên nhân khẩu có hộ khẩu thường trú, và nhân khẩu tạm trú dài hạn (diện KT3).

2- Cơ quan hành chính sự nghiệp, đoàn thể :

Bao gồm :

- Các cơ quan hành chính, sự nghiệp
- Các cơ sở y tế, Bệnh viện, trường học.
- Các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang.

- Các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội.

3- Đơn vị sản xuất :

Bao gồm :

- Các khu công nghiệp, khu chế xuất, các văn phòng đại diện.
- Các cơ sở, đơn vị sản xuất, chế biến, gia công, chăn nuôi.
- Các Công ty và cơ quan kinh doanh như điện, bưu chính viễn thông...
- Công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp.
- Các đơn vị sự nghiệp có thu.

4- Đơn vị kinh doanh dịch vụ :

Bao gồm :

- Các khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, nhà cho thuê, phòng trọ, kinh doanh ăn uống, bể bơi...
- Đổ nước cho tàu thuyền, xe bồn, dịch vụ rửa xe.
- Các cơ sở sản xuất nước đá.
- Các hoạt động dịch vụ của tổ chức, cá nhân mang tính chất kinh doanh khác.

Điều 3.- Quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2000 (áp dụng từ hóa đơn thanh toán kỳ 2 năm 2000 của khách hàng). Quyết định số 3571A/QĐ-UB-QLĐT ngày 01/8/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố về phụ thu tiền nước không còn hiệu lực kể từ ngày 01/3/2000.

Điều 4.- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố, Sở Giao thông công chánh, Sở Tài chính-Vật giá thành phố, Cục Thuế thành phố, Giám đốc các Sở ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện ; Giám đốc các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, Giám đốc Công ty Cấp nước và các đối tượng sử dụng nước máy trên địa bàn thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi Nhận :

- Như điều 4
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng, Ban Vật giá Chính phủ
- TT/TU, TT.HĐND/TP
- Thường trực UBND/TP
- UBNDTTQ thành phố
- Các Cơ quan Báo Đài Phát thanh và Truyền hình
- VPUB : Các PVP, các Tổ NCTH, ĐT (4b)
- Lưu

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Hùng Việt

